

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 174/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08-9-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Trường

Ông Trịnh Hoàng Thám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Yên Ngọc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 210/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lý Hồng G1, sinh năm 1981 (xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Huỳnh Trường G2, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lý Hồng G1 trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Trường G2 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2005 nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 01 đứa con nhưng thời gian gần đây luôn xảy ra mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày. Vợ chồng không có sự quan tâm, tôn trọng, nhường nhịn nhau nên thường xuyên xảy ra cự cãi. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, gay gắt không thể hàn gắn được. Nay bà nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hôn nhân không thể kéo dài nên bà yêu cầu ly hôn với ông G2.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Huỳnh Trường Thịnh (nam) sinh ngày 12/5/2006 hiện đang sống với vợ chồng bà. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con, không yêu cầu ông G2 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Huỳnh Trường G2 trình bày:

Về hôn nhân: Thống nhất lời trình bày của bà G1 về việc ông và bà G1 tự nguyện chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Ông không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 người con chung như bà G1 trình bày. Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà G1 thì ông đồng ý giao con cho bà G1 nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến con chung ngày 21/7/2023 thể hiện cháu Huỳnh Trường Thịnh có nguyện vọng sống chung với bà G1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lý Hồng G1 có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Huỳnh Trường G2 được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Hồng G1 và ông Huỳnh Trường G2 tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2005. Tuy bà G1 và ông G2 xác lập quan hệ hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nhưng trong quá trình chung sống đến thời điểm yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không có đăng ký kết hôn. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà G1 và ông G2 không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng theo quy định tại Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Về con chung: Bà G1 và ông G2 có 01 người con chung tên Huỳnh Trường

Thịnh (nam) sinh ngày 12/5/2006 hiện đang sống với bà G1, ông G2. Trên cơ sở xem xét điều kiện để phát triển về mọi mặt của con chung và nguyện vọng của con chung từ đủ 07 tuổi trở lên, đồng thời không làm thay đổi cuộc sống đã ổn định của cháu nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Huỳnh Trường Thịnh cho bà G1 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông G2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà G1 không yêu cầu ông G2 cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà G1 phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 14, 53, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Lý Hồng G1 và ông Huỳnh Trường G2 là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Trường Thịnh (nam) sinh ngày 12/5/2006 cho bà G1 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông G2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Bà Lý Hồng G1 phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà G1 đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0011306 ngày 03/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà G1, ông G2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Ý